

Số: /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung
trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23/6/2023;

Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Căn cứ ý kiến của Ban cán sự đảng UBND tỉnh tại Thông báo số 142-TB/BCSD ngày 26/01/2024;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 16/TTr-STC ngày 02/02/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

- Quyết định này quy định danh mục tài sản mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (trừ thuốc), gồm:

+ Máy vi tính để bàn, máy tính xách tay;

+ Máy in;

+ Phần mềm quản lý giáo dục, phần mềm dạy học áp dụng trong hệ thống các trường mầm non và phổ thông công lập.

- Quyết định này không áp dụng đối với các trường hợp:

+ Mua sắm tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung có tổng giá trị dự toán mua sắm dưới 200 triệu đồng của 01 (một) cơ quan, tổ chức, đơn vị từ nguồn kinh phí phải mua sắm tập trung quy định tại Điều 2 Quyết định này;

+ Mua sắm tài sản thuộc: Dự án đầu tư; Dự án đầu tư xây dựng; Dự án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia; Hoạt động đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin phải lập đề cương và dự toán chi tiết; Hoạt động thuê dịch vụ công nghệ thông tin phải lập kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin theo yêu cầu riêng; Nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

+ Mua sắm tài sản chuyên dùng để phục vụ hoạt động quản lý, cung cấp dịch vụ công trong các lĩnh vực: Giáo dục và đào tạo; Giáo dục nghề nghiệp; Y tế - dân số; Văn hóa, thể thao và du lịch; Thông tin và truyền thông; Khoa học và công nghệ; Nông nghiệp và phát triển nông thôn; Tài nguyên và môi trường; Giao thông vận tải; Công thương; Xây dựng; Tư pháp; Lao động thương binh và xã hội và sự nghiệp khác;

+ Mua sắm tài sản từ nguồn ngân sách nhà nước cấp bổ sung ngoài dự toán được giao đầu năm;

+ Mua sắm tài sản từ nguồn quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần hoặc toàn bộ chi thường xuyên;

+ Mua sắm tài sản từ nguồn thu hợp pháp khác của cơ sở giáo dục công lập;

+ Mua sắm tài sản từ nguồn quỹ bảo hiểm y tế, nguồn thu từ dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và nguồn thu hợp pháp khác của cơ sở y tế công lập;

2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp (trừ các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của cơ quan trung ương đóng trên địa bàn tỉnh).

Điều 2. Nguồn kinh phí mua sắm tập trung

a) Kinh phí được cơ quan, người có thẩm quyền giao trong dự toán ngân sách hàng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị;

b) Nguồn công trái quốc gia, trái phiếu chính phủ, trái phiếu chính quyền địa phương;

c) Nguồn vốn thuộc các chương trình hoặc dự án sử dụng vốn ODA; nguồn viện trợ, tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước thuộc nguồn ngân sách nhà nước mà nhà tài trợ không có yêu cầu mua sắm khác với quy định tại Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

d) Nguồn kinh phí từ quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và văn bản hướng dẫn về quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách;

đ) Nguồn kinh phí từ quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước đảm bảo chi thường xuyên.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Về xây dựng, ban hành cấu hình kỹ thuật tối thiểu:

Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng cấu hình kỹ thuật tối thiểu tài sản thuộc danh mục tài sản mua sắm tập trung là máy vi tính để bàn, máy tính xách tay, máy in quy định tại khoản 1 Điều 1 Quyết định này và công bố trước 31/12 hàng năm làm căn cứ để các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện mua sắm (bao gồm cả mua sắm tập trung và mua sắm

không tập trung do đơn vị tự thực hiện).

2. Sở Tài chính tổ chức thực hiện mua sắm tập trung theo nhu cầu đăng ký của các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh đối với tài sản là máy vi tính để bàn, máy tính xách tay, máy in quy định tại khoản 1 Điều 1 Quyết định này.

3. UBND huyện, thành phố, thị xã tổ chức thực hiện mua sắm tập trung theo nhu cầu đăng ký của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của cấp huyện và cấp xã đối với tài sản là máy vi tính để bàn, máy tính xách tay, máy in quy định tại khoản 1 Điều 1 Quyết định này.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thực hiện mua sắm tập trung theo nhu cầu đăng ký của các cơ quan, đơn vị đối với tài sản là phần mềm quản lý giáo dục, phần mềm dạy học áp dụng trong hệ thống các trường mầm non và phổ thông công lập quy định tại khoản 1 Điều 1 Quyết định này.

Điều 4. Quy định chuyên tiếp

Đối với các gói thầu mua sắm tập trung đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu trước thời điểm Quyết định này có hiệu lực thì tiếp tục thực hiện theo quyết định đã được phê duyệt. Đối với các gói thầu mua sắm tập trung chưa được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu tại thời điểm Quyết định này có hiệu lực thì thực hiện theo Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Giám đốc Sở, thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh; Chủ tịch UBND huyện, thành phố, thị xã; các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- + LĐVP, các phòng, ban, đơn vị, NK;
- + Lưu: VT, KTTH.Hải.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Thế Tuấn